

参考様式第 1 - 3 号

Mẫu Tham Khảo 1-3

健康診断個人票

Phiếu khám sức khỏe cá nhân



氏 名 Họ và tên	DAO VAN LONG	生年月日 Ngày tháng năm sinh	年 月 日 Ngày tháng năm	検診年月日 Ngày khám	年 月 日 Ngày tháng năm
		性 別 Giới tính	男 ・ 女 Nam/Nữ	年 齡 Tuổi	28 歳 tuổi
業 務 歴 Lý lịch công tác		血 圧 (mmHg) Huyết áp		110/70	
		貧血検査 Kiểm tra thiếu máu	血 色 素 量 (g/dl) Lượng sắc tố máu	15.6	
			赤血球数 (万/mm³) Số lượng hồng cầu (vạn/mm³)	5.13	
			既 往 歴 Bệnh sử	肝機能検査 Kiểm tra chức năng gan	G O T (IU/l)
G P T (IU/l)	30.1				
γ - G T P (IU/l)	63.6				
自 覚 症 状 Triệu chứng chủ quan	Normal	血中脂質検査 Kiểm tra mỡ trong máu	LDL コレステロール (mg/dl) LDL cholesterol	27.2	
			HDL コレステロール (mg/dl) HDL cholesterol	1.5	
			トリグリセライド (mg/dl) Triglyceride	1.09	
他 覚 症 状 Triệu chứng khách quan	Normal	血 糖 検 査 (mg/dl) Kiểm tra đường máu		4.81	
		尿 検 査 Xét nghiệm nước tiểu	糖 Đường	NEGATIVE (-)	
			たん 蛋 白 Đạm	NEGATIVE (-)	
身 長 (cm) Chiều cao	159				

体 重 (kg) Cân nặng		63		心 電 図 検 査 Kiểm tra điện tâm đồ	Nhịp xoang tần số: 79bck/p đều bình thường
				そ の 他 の 検 査 Các kiểm tra khác	
BMI		24		医師の診断 Chẩn đoán của bác sĩ	
腹 囲 (CM) Chu vi vòng bụng		72		 Ths.Bs Vũ Thị Thu	
視 力 Thị lực	右 Phải	10/10 Normal			
	左 Trái	10/10 BSCVI (Nguyễn Thị Nhung)			
聴 力 Thính lực	右 1,000Hz 4,000Hz	① 所見なし Bình thường	2 所見あり Có vấn đề	備考 Ghi chú	
	Phải	① 所見なし Bình thường	2 所見あり Có vấn đề		
	左 1,000Hz 4,000Hz	① 所見なし Bình thường	2 所見あり Có vấn đề		
	Trái	① 所見なし Bình thường	2 所見あり Có vấn đề		
結 核 等 Lao phổi	胸部エックス線検査 Kiểm tra X quang vùng ngực フィルム番号 Mã số phim chụp	直接 Trực tiếp 撮影 Năm tháng ngày Đã chụp	間接 Gián tiếp 年 月 日 Ngày tháng năm	 Ths.Bs Vũ Thị Thu	
	NEGATIVE (-)	No.	11/09/2025		
		所見:			
		結果:	Normal		

(注意)

1 BMI は、次の算式により算出すること。

$$BMI = \frac{\text{体重(kg)}}{\text{身長(m)}^2}$$

2 「視力」の欄は、矯正していない場合は () 外に、矯正している場合は () 内に記入すること。

3 「胸部エックス線検査」の欄に異常所見がある場合は、喀痰検査を実施し、活動性結核を否定すること。

4 「医師の診断」の欄は、異常なし、要精密検査、要診療等の医師の診断を記入すること。

5 現在治療中の疾病があるときには、「医師の診断」の欄に、現病歴、病名等医学的に特記すべき病状を記載すること。また、その場合は、処方されている全ての薬剤について備考欄に記載すること。

前記の者は、本邦において安定・継続的に就労活動を行うことについて、上記に示す感染症に感染しておらず、また、健康上の支障はありません。

(注意)

1. BMI được tính bằng công thức sau.

$$BMI = \frac{\text{Cân nặng (kg)}}{\text{Chiều cao (m)}^2}$$

2. Trong cột “Thị lực”, nếu chưa sửa thì ghi ngoài ngoặc đơn (), nếu có sửa rồi thì ghi vào trong ngoặc đơn ().

3. Trong cột “Kiểm tra X quang vùng ngực”, nếu có dị thường thì thực hiện xét nghiệm đàm, để xác nhận không có lao phổi hoạt tính.

4. Trong cột “Chẩn đoán của bác sĩ”, phải ghi chẩn đoán của bác sĩ như không có dị thường, cần xét nghiệm chi tiết, cần điều trị,...

5. Nếu có bệnh đang điều trị thì trong cột “Chẩn đoán của bác sĩ” phải ghi bệnh trạng cần đặc biệt đề cập về mặt y học như tiền sử bệnh hiện tại, tên bệnh,...Ngoài ra, trong trường hợp đó phải ghi vào cột “Ghi chú” tất cả thuốc đang được kê đơn.

Về việc thực hiện các hoạt động lao động một cách liên tục, ổn định tại Nhật Bản, người được nêu trên không bị cảm nhiễm bệnh truyền nhiễm ở trên, ngoài ra không gặp vấn đề sức khỏe.

作成年月日 2025 年 09 月 11 日
Ngày lập Ngày tháng năm

(医 師) 署名
(Bác sĩ) Ký tên

